

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc ban hành Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn và Tài liệu hướng dẫn triển khai;

Căn cứ Nghị quyết số 430/NQ-UBND ngày 23/6/2026 của UBND tỉnh thông qua Dự thảo Quyết định về việc ban hành Kế hoạch thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026 trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 483/TTr-SNNMT ngày 29/5/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026 trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. Giao UBND các xã tổ chức chỉ đạo thực hiện công tác theo dõi, đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026 và báo cáo kết quả thực hiện về UBND tỉnh (thông qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) theo đúng quy định.

2. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường tổng hợp kết quả thực hiện của các xã, định kỳ báo cáo UBND tỉnh, cơ quan có thẩm quyền theo quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Y tế, Tài chính, Xây dựng; Chủ tịch UBND các xã và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này/.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường (b/c);
- TT Tỉnh ủy; TT HĐND tỉnh (b/c);
- Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các P.CVP UBND tỉnh;
- Trung tâm Nước sạch và VSMTNT;
- Phòng NN&MT;
- Lưu: VT, CN&XD (HvC3).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thiên Văn

KẾ HOẠCH

Thực hiện công tác thu thập, cập nhật

Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn năm 2026

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Thu thập, cập nhật số liệu, theo dõi, đánh giá thực trạng tình hình sử dụng nước sạch nông thôn và hiện trạng các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung trên địa bàn tỉnh nhằm phục vụ công tác xây dựng kế hoạch, chỉ đạo, điều hành của các cơ quan quản lý nhà nước về cấp nước nông thôn. Kết quả cập nhật Bộ chỉ số nước sạch làm cơ sở, căn cứ đánh giá, thẩm định chỉ tiêu nước sạch trong Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới.

2. Yêu cầu: Các sở, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan và UBND các xã bám sát nhiệm vụ, nội dung, biểu mẫu và hướng dẫn của ngành Nông nghiệp và Môi trường để triển khai thực hiện công tác thu thập, cập nhật, tổng hợp, báo cáo số liệu Bộ chỉ số Theo dõi - Đánh giá nước sạch nông thôn (Bộ chỉ số) bảo đảm chính xác, đúng tiến độ theo quy định.

II. PHẠM VI THỰC HIỆN

Tất cả các xã trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk (88 xã).

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

Thực hiện thu thập, cập nhật số liệu, tổng hợp, báo cáo các chỉ số điều tra nước sạch nông thôn theo quy định tại Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường, với 06 chỉ số:

Chỉ số 01: Tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh (bao gồm nước sạch) (%).

Chỉ số 02: Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn (%), gồm:

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung.

- Tỷ lệ hộ được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước quy mô hộ gia đình.

Chỉ số 03: Tỷ lệ hộ nghèo sử dụng nước hợp vệ sinh (%).

Chỉ số 04: Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn (%), gồm:

- Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước tập trung.

- Tỷ lệ hộ nghèo được sử dụng nước sạch đạt quy chuẩn từ công trình cấp nước hộ gia đình.

Chỉ số 05: Cấp nước sinh hoạt đạt chuẩn bình quân đầu người/ngày đêm (lít/người/ngày.đêm).

Chỉ số 06: Tỷ lệ công trình cấp nước tập trung có tổ chức quản lý khai thác hoạt động bền vững (%).

Đính kèm theo Tài liệu hướng dẫn và biểu mẫu điều tra, tổng hợp nhập số liệu kèm theo Tờ trình số 483/TTr-SNNMT ngày 29/5/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường. Ngoài ra, để lấy tài liệu hướng dẫn và các biểu mẫu điều tra, các đơn vị có thể vào đường Link <https://trungtamnuoc.snnmt.daklak.gov.vn/BoChiSoNuoc.aspx?id=43>

IV. PHÂN CÔNG TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Chủ trì, phối hợp với UBND các xã trong việc tổ chức thực hiện công tác thu thập, cập nhật, tổng hợp Bộ chỉ số; trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả thực hiện Bộ chỉ số trên địa bàn tỉnh, gửi Bộ Nông nghiệp và Môi trường (qua Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi).

- Phối hợp với Sở Y tế trong việc cung cấp số liệu về kiểm nghiệm chất lượng nước theo Quy chuẩn kỹ thuật do Bộ Y tế ban hành.

- Chỉ đạo Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn (đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và Môi trường) thực hiện các nhiệm vụ:

+ Chủ trì, hướng dẫn các địa phương thực hiện Bộ chỉ số; phối hợp, hỗ trợ các địa phương tổ chức tập huấn các nội dung liên quan đến thực hiện Bộ chỉ số khi có yêu cầu;

+ Trực tiếp thu thập, cập nhật thông tin về hiệu quả và tính bền vững của các công trình cấp nước sạch nông thôn tập trung liên xã;

+ Tổ chức thực địa nhằm kiểm tra, đánh giá và đôn đốc tiến độ, kết quả thu thập, cập nhật thông tin Bộ chỉ số của UBND các xã; phối hợp hiệu chỉnh số liệu cho các xã trong quá trình triển khai;

+ Kiểm tra, tổng hợp kết quả cập nhật Bộ chỉ số theo các biểu mẫu quy định, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả cập nhật Bộ chỉ số năm 2026 trên địa bàn tỉnh.

2. Sở Y tế

Chỉ đạo Trung tâm Kiểm soát bệnh tật và các đơn vị trực thuộc thực hiện hoạt động ngoại kiểm, kiểm tra, giám sát chất lượng nước sạch sử dụng cho mục đích sinh hoạt theo đúng quy định; đồng thời, phối hợp cung cấp, chia sẻ thông tin, số liệu chuyên ngành (nếu có) để phục vụ công tác tổng hợp Bộ chỉ số của ngành Nông nghiệp và Môi trường trước ngày 01/12/2026 (thông qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn).

3. UBND các xã (cấp xã)

Chỉ đạo các đơn vị thuộc UBND xã triển khai, tổ chức thực hiện công tác thu thập, cập nhật Bộ chỉ số năm 2026 trên địa bàn xã, gồm các nội dung:

- Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện cập nhật Bộ chỉ số trên địa bàn xã; tổ chức tập huấn phổ biến kế hoạch thực hiện và Tài liệu hướng dẫn đính kèm (nếu cần).

- Phân công cán bộ xã phụ trách tham mưu triển khai các hoạt động có liên quan đến cập nhật Bộ chỉ số (in, phô tô biểu mẫu điều tra, hướng dẫn các điều tra viên thôn/buôn cách thu thập, tổng hợp số liệu các thôn/buôn,...) và thu thập số liệu tất cả các công trình cấp nước hiện có trên địa bàn xã vào Biểu mẫu số 4 và Biểu mẫu số 5, có kèm phiếu kiểm định chất lượng nước sạch còn hiệu lực theo quy chuẩn của Bộ Y tế để tổng hợp chỉ tiêu chất lượng nước sạch; cán bộ thôn/buôn tham gia điều tra thu thập, cập nhật thông tin từng hộ gia đình vào Biểu mẫu số 1; cán bộ xã kiểm tra, nhập số liệu điều tra từng thôn/buôn vào máy tính, tổng hợp kết quả Bộ chỉ số của cấp xã tại Biểu mẫu số 2 (kèm theo tài liệu hướng dẫn cách nhập số liệu vào máy tính).

- Tổng hợp báo cáo số liệu cấp xã năm 2026, đánh giá tăng, giảm về tỷ lệ hộ sử dụng nước hợp vệ sinh/nước sạch, tỷ lệ công trình hoạt động bền vững,... so sánh với kết quả cập nhật Bộ chỉ số năm 2025 và phân tích nguyên nhân tăng, giảm các tỷ lệ. Gửi kết quả thực hiện cấp xã phải bao gồm file mềm Excel được điều tra, tổng hợp, nhập liệu từ cấp thôn, buôn đến tổng hợp cấp xã về Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn) làm cơ sở kiểm tra, tổng hợp chung trên địa bàn toàn tỉnh.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn cấp tỉnh trong việc kiểm tra, hoàn thiện chứng từ thanh toán các nội dung liên quan đến công tác thực hiện Bộ chỉ số đảm bảo đúng quy định.

V. TIẾN ĐỘ THỰC HIỆN

- Cấp thôn/buôn tiến hành thu thập, cập nhật số liệu của từng hộ gia đình và tổng hợp số liệu gửi cho UBND cấp xã **trước ngày 30/9/2026**.

- Cấp xã kiểm tra, nhập số liệu vào máy tính, tổng hợp báo cáo gửi Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn) **trước ngày 05/11/2026**.

- Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn kiểm tra, tổng hợp số liệu toàn tỉnh, tham mưu Sở Nông nghiệp và Môi trường trình UBND tỉnh phê duyệt kết quả theo thời gian quy định tại Quyết định số 5634/QĐ-BNNMT ngày 24/12/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường.

VI. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Từ nguồn ngân sách tỉnh giao cho Sở Nông nghiệp và Môi trường năm 2026 được phân bổ tại Quyết định số 01115/QĐ-SNNMT ngày 31/12/2025 của Sở Nông nghiệp và Môi trường.

2. Căn cứ vào điều kiện thực tế, ngân sách cấp xã cân đối, bố trí kinh phí để thực hiện nội dung chi cho công tác lấy mẫu nước xét nghiệm, tập huấn, in ấn, phô tô tài liệu theo quy định tại Nghị quyết số 18/2020/NQ-HĐND ngày 09/12/2020 của HĐND tỉnh về việc quy định mức chi công tác theo dõi, đánh giá Bộ chỉ số nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn; kiểm tra, đánh giá chất lượng nước tại hộ gia đình vùng nguồn nước bị ô nhiễm trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường (thông qua Trung tâm Nước sạch và Vệ sinh môi trường nông thôn - Phòng Kế hoạch Kỹ thuật, số điện thoại 0262.3814.312) để được hướng dẫn, giải quyết và tổng hợp, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh các nội dung vượt thẩm quyền./.